



sōng zǐ

松子

noun · pine nut

Example Sentences

Sōng shǔ xǐ huān chī sōng zǐ
松鼠喜欢吃松子。

Squirrels like to eat pine nuts.

Zhè dào cài lǐ jiā le sōng zǐ wèi dào hěn xiāng
这道菜里加了松子，味道很香。

This dish has pine nuts added, and it tastes very fragrant.

Trace each character, then write the word on your own.

松	松	松	松	松	松	松	松	松	松	松
子	子	子	子	子	子					